HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ YÊN LÃNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17 /NQ-HĐND	*Yên Lãng, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Thông qua Đề án "Phát triển nguồn nhân lực gắn với chuyển đổi số xã Yên Lãng đáp ứng với yêu cầu phát triển giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo"

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ YÊN LÃNG
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 2 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 17/3/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/HĐND ngày 28/3/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về Kế hoạch phát triển kinh tế 5 năm giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Yên Lãng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình số 02-CTr/ĐU ngày 14/8/2025 của Đảng ủy xã Yên Lãng về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Yên Lãng khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Kết luận số 22-KL/ĐU ngày 22/01/2026 Kết luận Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lãng (khóa I);

Xét Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Yên Lãng về việc đề nghị thông qua Đề án "Phát triển nguồn nhân lực gắn với chuyển đổi số xã Yên Lãng đáp ứng với yêu cầu phát triển giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo"; Báo cáo thẩm tra số 15/BC-BVHXH ngày 21/5/2026 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã; Báo cáo giải trình, tiếp thu của UBND xã tại kỳ họp và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án "Phát triển nguồn nhân lực gắn với chuyển đổi số xã Yên Lãng, đáp ứng với yêu cầu phát triển giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu

Phát triển nguồn nhân lực có năng lực số, kỹ năng số và tư duy số; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng tham gia chuyển đổi số cộng đồng; từng bước hình thành chính quyền số, xã hội số, kinh tế số, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã Yên Lãng trong giai đoạn mới.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- Nhóm chỉ tiêu về phát triển nguồn nhân lực:

+ 100% lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị được bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản trị trong môi trường số, có khả năng chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu;

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, an toàn thông tin và kỹ năng số theo vị trí việc làm; Hình thành đội ngũ nòng cốt về chuyển đổi số tại các phòng, ban, đơn vị, có khả năng hướng dẫn, hỗ trợ, lan tỏa kỹ năng số trong nội bộ cơ quan;

+100% cơ quan, đơn vị triển khai hiệu quả các phần mềm chuyên ngành, quản lý hồ sơ, dữ liệu trên môi trường số; từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống dùng chung.

+ Trên 80% viên chức trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa - thông tin có khả năng ứng dụng CNTT, nền tảng số và công nghệ mới (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu số) vào hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

+ 100% Tổ chuyển đổi số cộng đồng được tập huấn, củng cố, nâng cao năng lực hoạt động.

+ Phong trào "Bình dân học vụ số" được duy trì thường xuyên, gắn với nhu cầu thực tiễn của từng nhóm đối tượng…

+ Phấn đấu đến năm 2030, phần lớn người dân trong độ tuổi lao động có nhận thức cơ bản về chuyển đổi số, biết sử dụng điện thoại thông minh và các dịch vụ số thiết yếu.

+ Trên 70% hộ gia đình có ít nhất một thành viên được hướng dẫn kỹ năng số cơ bản.

+ Trên 80% hộ dân thường xuyên sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, thương mại điện tử.

- Nhóm chỉ tiêu về hạ tầng CNTT hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực số:

+ Hoàn thiện hạ tầng CNTT, trang thiết bị; 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã được kết nối mạng Internet băng thông rộng ổn định, đáp ứng yêu cầu làm việc trên môi trường số.

+ 100% hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, lưu trữ trên môi trường điện tử (trừ các nội dung thuộc danh mục bí mật nhà nước, tuyệt mật);

+100% nhà văn hóa thôn và các điểm sinh hoạt cộng đồng được trang bị đường truyền Internet và thiết bị cơ bản (máy tính, máy in) phục vụ hoạt động chuyển đổi số, phong trào "Bình dân học vụ số";

+ Lan tỏa mô hình "Thôn thông minh" tại 100% các thôn trên địa bàn xã.

+ Duy trì hoạt động thường xuyên các Tổ chuyển đổi số cộng đồng, hướng tới thực hiện mục tiêu hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công quốc gia ngay từ thôn, xóm.

- Nhóm chỉ tiêu về ứng dụng các nền tảng số, thực hiện dịch vụ công:

+ Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính đủ điều kiện đạt trên 95% trở lên.

+100% văn bản, hồ sơ công việc được xử lý toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước. Thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử.

+ 60% dân số trưởng thành có chữ ký số và 100% hồ sơ trực tuyến có yêu cầu ký số được ký số đầy đủ.

- Nhóm chỉ tiêu về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin:

+ Không để xảy ra sự cố nghiêm trọng về mất an toàn thông tin;

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường số.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Nhóm nhiệm vụ, giải pháp phát triển nguồn nhân lực số:

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức; phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thành viên tổ chuyển đổi số cộng đồng trong triển khai thực hiện chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số cho người dân và cộng đồng… Tăng cường quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Trung ương, Thành phố và xã về chuyển đổi số, đặc biệt là Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Rà soát, sắp xếp các đơn vị, bộ phận chuyên trách CNTT đảm bảo nguồn nhân lực CNTT thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số. Hình thành mạng lưới "hạt nhân chuyển đổi số" bảo đảm hỗ trợ kịp thời, giảm phụ thuộc hoàn toàn vào đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ.

Phát huy vai trò của Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại thôn; từng bước trẻ hóa, chuẩn hóa về trình độ, kỹ năng tuyên truyền, hướng dẫn người dân. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng như mô hình "Thôn thông minh"; mô hình mạng lưới "Đại sứ số"; Phong trào "Gia đình số"; mô hình "Chợ không dùng tiền mặt"; "Mỗi công dân - Một danh tính số"; mô hình "Điểm bình dân học vụ số lưu động"; Chiến dịch "Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số"… Duy trì và nâng cao hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số".

- Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về hạ tầng CNTT hỗ trợ nguồn nhân lực số:

Rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng hệ thống thiết bị CNTT, tiếp tục đầu tư, hoàn thiện hạ tầng CNTT tại trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND - UB MTTQ xã, các

cơ quan, đơn vị sự nghiệp và nhà văn hóa thôn; bảo đảm đường truyền ổn định, thiết bị đồng bộ, đáp ứng yêu cầu làm việc số.

Phối hợp với các đơn vị viễn thông rà soát hệ thống trạm BTS, đề xuất lắp đặt bổ sung (nếu cần thiết) để hạn chế tình trạng yếu sóng, lõm sóng tại một số khu vực trên địa bàn xã. Triển khai lắp đặt hệ thống Wifi công cộng miễn phí, chất lượng cao tại các nhà văn hóa và không gian công cộng trên địa bàn xã.

- Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về ứng dụng nền tảng số và dữ liệu

Đẩy mạnh sử dụng thống nhất các hệ thống thông tin dùng chung của Thành phố. Xây dựng *"Kho dữ liệu dùng chung"* của xã, tích hợp dữ liệu từ các lĩnh vực. Trang bị tài khoản AI có bản quyền đối với lãnh đạo, Công chức nhằm hỗ trợ và nâng cao hiệu quả xử lý công việc.

Mở rộng ứng dụng nền tảng số trong y tế, giáo dục, văn hóa, nông nghiệp; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Nhóm nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin:

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân cho 100% cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện đầy đủ các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với hệ thống CNTT của xã; phân công rõ trách nhiệm quản lý, vận hành hệ thống. Chủ động phòng ngừa rủi ro, không để xảy ra sự cố nghiêm trọng gây gián đoạn hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách và bảo đảm nguồn lực:

Thực hiện cơ chế, chính sách nhằm thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên sâu về CNTT, chuyển đổi số, có khả năng làm chủ công nghệ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; chính sách hỗ trợ kinh phí đối với các Tổ chuyển đổi số cộng đồng, nhằm phát huy vai trò nòng cốt trong việc hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng số và thúc đẩy phong trào "bình dân học vụ số" tại địa phương.

4. Kinh phí thực hiện

- Dự kiến tổng nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án là **74.971.550.000** *(Bằng chữ: Bảy mươi tư tỷ, chín trăm bảy mươi mốt triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng)*

- Nguồn ngân sách Thành phố hỗ trợ theo quy định, ngân sách địa phương theo phân cấp, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo đúng mục tiêu, lộ trình và tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Nhà nước. Định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân xã kết quả thực hiện.

Thực hiện rà soát, lựa chọn các đề án đã được HĐND xã thông qua để lồng ghép, thực hiện cùng Đề án đảm bảo đúng tiến độ.

Xây dựng và triển khai các giải pháp đồng bộ, cụ thể nhằm huy động đủ các nguồn lực để thực hiện Đề án.

Quá trình triển khai thực hiện cập nhật các thông tin có liên quan, các Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch của Trung ương, Thành phố, của xã nhằm đảm bảo hiệu quả của Đề án và có lộ trình triển khai phù hợp.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được HĐND xã khóa II, kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 22/5/2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- Như Điều 2;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- CPVP;
- Lưu: VT, HĐND xã.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ YÊN LÃNG TP HÀ NỘI

Phạm Văn Minh